TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN K** **TỈNH KIÊN GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 138/2020/QĐST-HNGĐ	

K, ngày 14 tháng 9 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 153/2020/TLST-HNGĐ ngày 20 tháng 8 năm 2020, giữa:

Nguyên đơn: Chị **Lê Kim B,** sinh năm 1992.

Địa chỉ: Tổ 6, khu phố Lung KN, thị trấn K, huyện K, tỉnh Kiên Giang.

Bị đơn: Anh **Dương Đ**, sinh năm 1992.

Địa chỉ: Tổ 6, khu phố Lung KN, thị trấn K, huyện K, tỉnh Kiên Giang.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 04 tháng 9 năm 2020,

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 04 tháng 9 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Lê Kim B và anh Dương Đ.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về hôn nhân: Chị Lê Kim B và anh Dương Đ thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Không có con chung.

- Về tài sản chung: Không có.

- Về nợ: Không có.

- Về án phí: Án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm là 150.000 đồng. Chị B tự nguyện nộp toàn bộ là 150.000 đồng, khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí mà chị B đã nộp là 300.000 đồng tại biên lai thu số 0000246 ngày 20/8/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện K. Hoàn trả cho chị B số tiền 150.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự sửa đổi, bổ sung năm 2014 thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự sửa đổi, bổ sung năm 2014.Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự sửa đổi, bổ sung năm 2014.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Kiên Giang;
- VKSND huyện K;
- CC THA DS h. K;
- UBND thị trấn K;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN
(đã ký)

Lê Thị Diễm